

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. THÔNG TIN CHUNG (General information)

Tên học phần (tiếng Việt) : Tổ tụng trọng tài thương mại

Tên học phần (tiếng Anh) : Civil Procedure Law

Mã học phần : 03509

Thuộc khối kiến thức Đại cương ☐; Cơ sở nhóm ngành ☐;
Cơ sở ngành ☐; Chuyên ngành ☐; Tốt nghiệp ☐

Khoa, Bộ môn phụ trách : Luật

Số tín chỉ (LT, TH, Tự học) : 2 (2,0,4)

Số giờ lý thuyết : 30

Số giờ thực hành : 0

Số giờ tự học : 60

Học phần tiên quyết : Không có

Học phần học trước : Những quy định chung của Luật dân sự

2. MÔ TẢ HỌC PHẦN (Course description)

Môn Trọng tài thương mại giúp sinh viên nắm bắt các quy định của pháp luật về trọng tài thương mại, bao gồm những nội dung cơ bản: Khái niệm trọng tài thương mại; thẩm quyền của Trọng tài thương mại, các hình thức trọng tài, Trọng tài viên; trình tự, thủ tục trọng tài; quyền, nghĩa vụ của các bên trong tổ tụng trọng tài; thẩm quyền của Tòa án đối

với hoạt động trọng tài; tổ chức và hoạt động của trọng tài nước ngoài tại Việt Nam.

3. MỤC TIÊU HỌC PHẦN (Course objectives)

Sau khi hoàn thành học phần này, sinh viên:

	Ký hiệu (O _x)	Mục tiêu học phần
Kiến thức	O1	Vận dụng kiến thức pháp luật thuộc lĩnh vực cơ sở ngành để giải quyết các vấn đề về tổ tụng dân sự trọng tài.
Kĩ năng	O2	Nhận dạng và phân tích tình huống pháp lý về tổ tụng trọng tài trong thực tiễn.
	O3	Thực hành tư vấn, đại diện và tham gia bảo vệ quyền lợi hợp pháp cho các bên trong quá trình giải quyết các vụ việc kinh tế bằng tổ tụng trọng tài.
Mức tự chủ và trách nhiệm	O4	Thực hiện công việc với tinh thần phối hợp, trách nhiệm và đạo đức nghề nghiệp.

4. CHUẨN ĐẦU RA HỌC PHẦN (Course learning outcomes - CLOs)

O _x	CLO _x	PLO _x
Kiến thức		
O1	CLO1. Giải quyết các vấn đề liên quan đến hoạt động tổ tụng trọng tài, dung hòa lợi ích giữa các bên trong quan hệ tổ tụng trên cơ sở pháp luật.	PLO3
O2	CLO2. Phân tích và đánh giá được các tình huống pháp lý trong thực tiễn giải quyết tranh chấp kinh doanh thương mại, đề xuất phương thức xử lý phù hợp đối với từng loại vụ việc.	PLO8

Kĩ năng		
O3	CLO3. Tư vấn, đại diện hoặc tham gia bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho đương sự trong quá trình giải quyết tranh chấp thương mại.	PLO11
Mức tự chủ và trách nhiệm		
O4	CLO4. Có khả năng làm việc độc lập hoặc phối hợp với đồng nghiệp khi xử lý các tình huống. Tuân thủ các qui tắc đạo đức nghề nghiệp khi thực hiện chuyên môn nghiệp vụ.	PLO13 PLO15

5. NỘI DUNG HỌC PHẦN, KẾ HOẠCH DẠY HỌC (Course content, Lesson plan)

Buổi học (3 tiết)	Nội dung	CLO	Hoạt động dạy và học	Hoạt động đánh giá (Ax)
1	Chương 1: TRANH CHẤP KINH DOANH THƯƠNG MẠI VÀ CÁC PHƯƠNG THỨC GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP KINH DOANH THƯƠNG MẠI 1.1. Khái quát tranh chấp kinh doanh, 1.2. Các phương thức giải quyết tranh chấp KDTM	CLO1, CLO4	Thuyết giảng Thảo luận	A1.1
2	1.2. Các phương thức giải quyết tranh chấp KDTM (tt) - Tòa án - Trọng tài thương mại 1.3. Phương thức giải quyết tranh chấp bằng Toà án, Trọng tài thương	CLO1 CLO4	Thuyết giảng Thảo luận	A1.1

	mại.			
3	Chương 2: ĐỊA VỊ PHÁP LÝ CỦA TRỌNG TÀI THƯƠNG MẠI THEO PHÁP LUẬT VIỆT NAM 2.1. Các hình thức trọng tài thương mại 2.2. Trọng tài viên (TTV)	CLO1 CLO2, CLO4	Thuyết giảng Thảo luận	A1.1
4	2.3. Trung tâm trọng tài thương mại	CLO1 CLO2 CLO4	Thuyết giảng Thảo luận	A1.1
5	Chương 3: TỔ TỤNG TRỌNG TÀI THƯƠNG MẠI THEO PHÁP LUẬT VIỆT NAM 3.1. Thẩm quyền của TTTM	CLO1 CLO2 CLO4	Thuyết giảng Thảo luận	A1.1
6	3.2. Nguyên tắc riêng biệt của tổ tụng trọng tài TM - Nguyên tắc tôn trọng sự thoả thuận của các bên tranh chấp - Nguyên tắc giải quyết tranh chấp không công khai. - Nguyên tắc phán quyết trọng tài là chung thẩm.	CLO1 CLO2 CLO4	Thuyết giảng Thảo luận	A1.1
7	3.3. Thủ tục tổ tụng trọng tài 3.3.1. Khởi kiện	CLO1 CLO2	Thuyết giảng Thảo luận	A1.1

	3.3.2. Thành lập hội đồng TT 3.3.3. Chuẩn bị phiên họp	CLO4		
8	3.3.4 Thẩm quyền của HĐTT trong giai đoạn tổ tụng 3.3.5 Tổ chức phiên họp giải quyết tranh chấp	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	Thuyết giảng Thảo luận	A1.1
9	3.3.6. Phán quyết của HĐTT 3.3.7. Thủ tục đăng ký và cho thi hành phán quyết.	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	Thuyết giảng Thảo luận Tình huống	A1.1 A1.2
10	3.3.8 Công nhận và cho thi hành phán quyết trọng tài nước ngoài tại Việt Nam 3.3.9 Thủ tục hủy phán quyết của Hội đồng trọng tài	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	Thuyết giảng Thảo luận Thảo luận/ Thuyết trình	A1.1 A1.3

6. ĐÁNH GIÁ HỌC PHẦN (Course assessment)

Hoạt động đánh giá	Phương pháp đánh giá	CLO	Tỷ lệ (%)
A1. Đánh giá quá trình	A1.1. Tham gia hoạt động học tập	CLO5	5%
	A1.2. Bài tập tự luận	CLO3	5%
	A1.3. Bài tiểu luận, thuyết trình theo nhóm	CLO2 CLO4	30%
A2. Đánh giá tổng kết	Bài kiểm tra tự luận	CLO1 CLO3	60%
Tổng			100%

Công cụ đánh giá: (Rubric chỉ dùng để đánh giá kỹ năng, thái độ, mức tự chủ và trách nhiệm)

Rubric của thành phần đánh giá A1.1 - Tham gia hoạt động học tập

Kiểm tra trên lớp	Giỏi (8-10đ)	Khá (6-7đ)	TB (5đ)	Yếu (3-4đ)	Kém (0-3đ)
Hỏi bài cũ, bài mới và làm bài tập tại lớp (G1, G2, G3, G4)	Xung phong trả lời hoặc lên bảng làm bài tập trong 8 – 10 buổi học	Xung phong trả lời hoặc lên bảng làm bài tập trong 6 – 7 buổi học	Xung phong trả lời hoặc lên bảng làm bài tập trong 2-3 buổi học	Xung phong trả lời hoặc lên bảng làm bài tập 1 lần	Xung phong trả lời hoặc lên bảng làm bài tập 0 lần
Điểm danh đi học đầy đủ (G4)	Đi học đầy đủ 100% các buổi điểm danh	Đi học 85% các buổi điểm danh	Đi học 60% các buổi điểm danh	Đi học 30% các buổi điểm danh	Không đi học

Rubric của thành phần đánh giá A1.2 - Bài tập tự luận

Kiểm tra trên lớp	Giỏi (8-10đ)	Khá (6-7đ)	TB (5đ)	Yếu (3-4đ)	Kém (0-3đ)
Bài kiểm tra nhận định, trắc nghiệm hoặc bài tập tình huống 30 phút (G1, G2, G3, G4)	Trả lời đúng đáp án 80 đến 100%	Trả lời đúng đáp án 80 đến 100% 60 đến 80%	Trả lời đúng đáp án 80 đến 100% 50 đến 60%	Trả lời đúng đáp án 80 đến 100% 30 đến 50%	Trả lời đúng đáp án 80 đến 100% 30%

Rubric của thành phần đánh giá A1.3 - Bài tiểu luận, thuyết trình theo nhóm

Kiểm tra trên lớp	Giỏi (8-10đ)	Khá (6-7đ)	TB (5đ)	Yếu (3-4đ)	Kém (0-3đ)
Chấm điểm bài tiểu luận, thuyết trình có thời lượng 20 phút	Nội dung và hình thức thuyết trình nhóm đạt yêu cầu 80 đến 100%	Nội dung và hình thức thuyết trình nhóm đạt yêu cầu 60	Nội dung và hình thức thuyết trình nhóm đạt yêu cầu 50	Nội dung và hình thức thuyết trình nhóm đạt yêu cầu 30	Nội dung và hình thức thuyết trình nhóm đạt yêu cầu

(G1, G2, G3, G4)		đến 80%	đến 60%	đến 50%	dưới 30%
------------------	--	---------	---------	---------	----------

Rubric của thành phần đánh giá A3 - Bài kiểm tra tự luận

Kiểm tra trên lớp	Giỏi (8-10đ)	Khá (6-7đ)	TB (5đ)	Yếu (3-4đ)	Kém (0-3đ)
Bài kiểm tra nhận định, trắc nhiệm hoặc bài tập tình huống 90 phút (G1, G2, G3, G4)	Trả lời đúng đáp án 80 đến 100%	Trả lời đúng đáp án 80 đến 100% 60 đến 80%	Trả lời đúng đáp án 80 đến 100% 50 đến 60%	Trả lời đúng đáp án 80 đến 100% 30 đến 50%	Trả lời đúng đáp án 80 đến 100% 30%

7. QUY ĐỊNH CỦA HỌC PHẦN (Course requirements and expectations)

- Dự lớp: theo qui định chung của trường.
- Sinh viên đọc trước slide bài giảng của học phần và những tài liệu theo yêu cầu của giảng viên trước mỗi buổi học.
- Làm bài tập về nhà, trả lời các câu hỏi ngắn trên lớp, và các bài kiểm tra tại lớp: các điểm này sẽ được đánh giá vào cột điểm quá trình của sinh viên.

8. TÀI LIỆU HỌC TẬP, THAM KHẢO

8.1. Giáo trình dạy học

[1]. Trường Đại học Luật Tp. Hồ Chí Minh, [2016], *Giáo trình Pháp luật cạnh tranh và giải quyết tranh chấp thương mại*, Nxb Hồng Đức - Hội Luật gia Việt Nam, Hà Nội

8.2. Tài liệu tham khảo

- Luật Trọng tài thương mại và các văn bản hướng dẫn thi hành

9. PHẦN MỀM HAY CÔNG CỤ HỖ TRỢ BÀI TẬP HOẶC THỰC HÀNH

1. Laptop
2. Slides
3. Máy chiếu
4. Viết và bảng
5. Micro

Tp.HCM, ngày tháng năm 2019

Trưởng Khoa <i>(Ký và ghi rõ họ tên)</i>	Trưởng Bộ môn <i>(Ký và ghi rõ họ tên)</i>	Giảng viên 2 <i>(Ký và ghi rõ họ tên)</i>	Giảng viên 1 <i>(Ký và ghi rõ họ tên)</i>
--	--	---	---